TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HNGĐ-ST
Ngày 26-3-2025
V/v Tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hoa.

2. Bà Nguyễn Thị Vĩnh.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Bùi Thuận Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 212/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2024 về "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2025/QĐST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên toà số 09/2025/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Chị **Trần Thị Hằng V** - Sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn 3, xã Th H, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

* *Bị đơn:* Anh **Lê Quang T** - Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã H V, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Chị V và anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Tại Đơn xin ly hôn; Bản tự khai; Biên bản hoà giải; Nguyên đơn - chị Trần Thị Hằng V trình bày:* Chị và anh Lê Quang T tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H V, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình ngày 23/12/2020.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn đánh cãi chửi nhau, vợ chồng sống không có hạnh phúc, không có tiếng nói chung và đã sống ly thân, vì vậy chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Quang T.

Chị và anh Lê Quang T có 01 con chung là Lê Đức T1, sinh ngày 15/01/2022, con chung đang ở với chị. Ly hôn, chị xin nuôi con Lê Đức T1, yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng. Hiện nay chị làm công nhân may ở Công ty Giansun thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/tháng, chị đã đưa con về ở cùng gia đình chị tại Hà Nội, nhà đất của bố mẹ chị rộng rãi, việc chị nuôi con có sự hỗ trợ của bố mẹ nên chị đủ điều kiện để nuôi con. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Vì lý do công việc, chị xin được vắng mặt tại phiên toà.

** Tại bản tự khai; Biên bản hoà giải; Bị đơn - anh Lê Quang T trình bày:* Anh xác định về điều kiện kết hôn và thời gian kết hôn như chị Trần Thị Hằng V trình bày là đúng. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì, anh không đánh đuổi chị V nhưng tháng 10/2024 chị V tự ý bỏ về nhà ngoại trên Hà Nội ở sống ly thân với anh, anh đã tìm gọi nhưng chị V không về. Nay chị V xin ly hôn anh không đồng ý. Trường hợp chị V vẫn giữ quan điểm xin ly hôn, anh đề nghị Toà án giải quyết theo pháp luật.

Anh và chị Trần Thị Hằng V có 01 con chung là Lê Đức T1, sinh ngày 15/01/2022, con chung đang ở với chị V. Ly hôn, anh xin được nuôi con Lê Đức T1 không yêu cầu chị V cấp dưỡng, hiện nay anh làm nghề lái tacxi và buôn bán hoa quả thu nhập khoảng 30.000.000 đồng/tháng anh đủ điều kiện để nuôi con, trường hợp chị V nuôi con anh không cấp dưỡng. Anh không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ được xem xét tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*** Về tố tụng**:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Trần Thị Hằng V đề nghị Toà án giải quyết ly hôn với bị đơn - anh Lê Quang T đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Chị Trần Thị Hằng V có đơn đề nghị xét xử vắng mặt hợp lệ. Anh Lê Quang T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên toà không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

*** Về nội dung:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hằng Vân và anh Lê Quang T kết hôn hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình ngày 23/12/2020. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 10/2024 thì phát sinh mâu thuẫn căng thẳng, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống và không tìm được tiếng nói chung. Chị V đã đưa con về nhà bố mẹ trên Thành phố Hà Nội ở và sống ly thân với anh T. Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã hoà giải nhiều lần và anh T cũng động viên tìm gọi chị V về đoàn tụ gia đình nhưng chị V không về thể hiện mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Trần Thị Hằng V được ly hôn anh Lê Quang T là phù hợp pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị Hằng V và anh Lê Quang T có 1 con chung là cháu Lê Đức T1, sinh ngày 15/01/2022. Ly hôn, chị V và anh T đều có nguyện vọng được nuôi con chung. Tuy nhiên xét thấy, từ khi vợ chồng sống ly thân cháu T1 do chị V nuôi dưỡng, cháu T1 còn nhỏ mới vừa tròn 36 tháng tuổi cần sự chăm sóc của mẹ nhiều hơn nên việc giao con cho chị V nuôi dưỡng sẽ thuận lợi và đảm bảo quyền lợi cho cháu. Vì vậy, áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giao con chung cho chị V nuôi dưỡng, chăm sóc. Quá trình giải quyết vụ án chị V yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng là phù hợp cần chấp nhận.

[3] Về tài sản chung: Chị Trần Thị Hằng V và anh Lê Quang T không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung nên không đặt ra giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Trần Thị Hằng V phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, anh Lê Quang T phải chị án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Trần Thị Hằng V được ly hôn anh Lê Quang T.

2. Về quan hệ con chung: Giao cho chị Trần Thị Hằng V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung Lê Đức T1, sinh ngày 15/01/2022. Buộc anh Lê Quang T phải cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 3/2025 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Hai bên có quyền và nghĩa vụ chăm sóc con chung.

3. Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

4.1. Chị Trần Thị Hằng V phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị V nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số 0003434 ngày 26 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí.

4.2. Anh Lê Quang T phải chịu 300.000 đồng ánh phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị Trần Thị Hằng V và anh Lê Quang T, chị V và anh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- TAND - VKSND tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- UBND xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đã ký

Nguyễn Thị Phương Thảo